

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TCT CORP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TCT CORP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TCT CORP MEDIA AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TCT MEDIA AND SERVICE

2. Mã số doanh nghiệp: 0110246831

3. Ngày thành lập: 13/02/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 11 ngõ 724 Lạc Long Quân, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0916331089

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết : - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
4.	Dịch vụ đóng gói	8292
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ Dịch vụ báo cáo tòa án và Hoạt động đấu giá độc lập và dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
6.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
7.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
8.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao (Trừ Câu lạc bộ bắn súng)	9312
9.	Hoạt động thể thao khác	9319
10.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề (Trừ Hoạt động của các khu săn bắt)	9321
11.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Trừ Hoạt động của các phòng hát karaoke)	9329
12.	Lập trình máy vi tính	6201
13.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

14.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
15.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
16.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
17.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
18.	Quảng cáo	7310(Chính)
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
22.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ tư vấn chứng khoán, thanh toán hối phiếu, hoạt động của các nhà báo độc lập)	7490
23.	Sản xuất sợi	1311
24.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
25.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
26.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
27.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
28.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
29.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
30.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
31.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
32.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
33.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
34.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
35.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
36.	Sản xuất giày, dép	1520
37.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
38.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
39.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
41.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
42.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
43.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
44.	Xuất bản phần mềm	5820
45.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911

46.	Hoạt động hậu kỳ	5912
47.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
48.	Hoạt động chiếu phim Chi tiết : Hoạt động chiếu phim lưu động	5914
49.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Trừ loại nhà nước cấm)	5920
50.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
51.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
52.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 300.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 30.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ MAI HUƠNG	Số 11 Ngõ 724 Lạc Long Quân, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.100	21.000.000	7,000	0011660180 16	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.100	21.000.000	7,000		

2	NGUYỄN TIẾN THAO	G1-1709 Five Star Garden Số 2 Đường Kim Giang, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.100	21.000.000	7,000	001089039462
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.100	21.000.000	7,000	
3	NGUYỄN VŨ KHÔI NGUYỄN	Số 113 Ngõ 295 Bạch Mai, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.100	21.000.000	7,000	001201011010
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.100	21.000.000	7,000	
4	LƯƠNG CÔNG NAM	Thôn Đình Hậu, Xã Thanh Thủy, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.100	21.000.000	7,000	033098000723
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.100	21.000.000	7,000	

5	BÙI QUỲNH HOA	Số 11 tổ 31 An Thành, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.400	174.000.000	58,000	001189014164
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	17.400	174.000.000	58,000	
6	PHẠM DUY TẤN	Số 15 Ngách 303 Ngõ Quỳnh Phố Thanh Nhàn, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.100	21.000.000	7,000	00107005212
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.100	21.000.000	7,000	
7	LÊ THỊ THƯƠNG	Thôn Đông Thiện, Xã Dương Thủy, Huyện Lệ Thủy, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.100	21.000.000	7,000	044187000581
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.100	21.000.000	7,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI QUỲNH HOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/03/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001189014164

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 11 Tổ 31 An Thành, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 11 Tổ 31 An Thành, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội